

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 191/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 22 – 8 – 2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Xa M - Sinh năm 1989 (Có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phú T - Sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng trú: Khóm Đ, thị trấn C, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T kết hôn với nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào ngày 31/5/2023. Sau khi kết hôn, chị M và anh T chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị M và anh T bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận. Chị M và anh T đã sống ly thân với nhau từ giữa năm 2024 đến nay, nay chị M yêu cầu được ly hôn với anh T. Tại phiên tòa, anh T đồng ý ly hôn với chị M.

- *Về con chung:* Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T có 02 con chung tên Nguyễn Trí H, sinh ngày 16-01-2010 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 27-02-2014, hiện nay hai cháu đang sống với anh T. Sau khi ly hôn chị M đồng ý giao hết hai cháu cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh T đồng ý tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T xác định trong thời gian chung sống anh chị có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh T có địa chỉ tại Khóm Đ, thị trấn C, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Do điều kiện đi lại khó khăn và bận đi làm, chị Trần Xa M có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị M và anh T kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào ngày 31/5/2023. Do đó, hôn nhân của chị M và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị M và anh T thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị M và anh T đã sống ly thân với nhau từ giữa năm 2024 cho đến nay. Tại phiên tòa anh T cũng xác định anh và chị M có mâu thuẫn trầm trọng, anh đồng ý ly hôn với chị M. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T có 02 con chung tên Nguyễn Trí H, sinh ngày 16-01-2010 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 27-02-2014, hiện nay hai cháu đang sống với anh T. Tại đơn xin vắng mặt hòa giải và xét xử chị M xác định sau khi ly hôn chị M đồng ý giao hết hai con cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh T đồng ý tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Tại các biên bản lấy lời khai ngày 22/8/2024 thì hai cháu H, Q có nguyện vọng được sống chung với cha ruột là anh T. Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm hai cháu H, Q đã trên 07 tuổi nhưng dưới 18 tuổi, đây là ý chí tự nguyện của hai cháu H, Q. Đồng thời sau khi chị M, anh T ly thân đến nay thì hai cháu H, Q do anh T trực tiếp nuôi dưỡng sức khỏe đã ổn định, đồng thời anh T cũng chứng minh được thu nhập đảm bảo đủ điều kiện để nuôi hai cháu H, Q. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao Nguyễn Trí H, sinh ngày 16-01-2010 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 27-02-2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T xác định trong thời gian chung sống anh và chị có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Trần Xa M và anh Nguyễn Phú T xác định trong thời gian chung sống anh và chị không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị M phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Xa M.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Xa M được ly hôn với anh Nguyễn Phú T.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Phú T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con tên Nguyễn Trí H, sinh ngày 16-01-2010 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 27-02-2014. Chị Trần Xa M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Xa M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Xa M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị M có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013294 ngày 05 – 6 – 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Phú T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Nguyễn Phú T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Xa M có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND thị trấn Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Tuấn Kiệt